

**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC ĐÀ NẴNG**

Địa chỉ trụ sở chính: 76-78 Bạch Đằng, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0400465793 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp

Điện thoại: 0236.3820414, 0236.3832719, 0236.3821009 Fax: 0236.3834918

Website: [www.danangbook.com](http://www.danangbook.com) Email: [dannabook@gmail.com](mailto:dannabook@gmail.com)

## THƯ MỜI

### THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng trân trọng thông báo và kính mời quý cổ đông Công ty đến dự:

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

**Thời gian:** khai mạc lúc 8 giờ, thứ bảy, ngày 11 tháng 04 năm 2020

**Địa điểm:** Hội trường tầng 3, số 78 Bạch Đằng, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

**Nội dung:**

1. Thông qua Báo cáo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.
2. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.
3. Thông qua báo cáo thù lao năm 2019 và mức trả thù lao năm 2020 cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.
4. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
5. Phê chuẩn chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm giám đốc công ty.
6. Thông qua báo cáo miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT.
7. Thông qua báo cáo cho phép Chủ tịch HĐQT và người liên quan tăng tỉ lệ nắm giữ.

**Điều kiện tham dự đại hội:** Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách có đến ngày 24 tháng 3 năm 2020. Cổ đông có thể ủy quyền cho đại diện hợp pháp tham dự. Mẫu Giấy ủy quyền được gửi theo thư mời này.

**Thủ tục kiểm tra tư cách dự đại hội:** Xuất trình Chứng minh nhân dân, đối chiếu với danh sách cổ đông hoặc Giấy ủy quyền đăng ký dự đại hội hợp pháp. Để đảm bảo an toàn trong mùa dịch Covid-19, người dự đại hội cần không có biểu hiện nhiễm bệnh (sốt, ho) và yếu tố dịch tễ liên quan đến Covid-19 (trở về từ vùng dịch, từng tiếp xúc với người bệnh hoặc nghi nhiễm bệnh).

Tài liệu phục vụ đại hội có thể truy cập tại website của Công ty tại [www.danangbook.com](http://www.danangbook.com) hoặc nhận tại đại hội trước lúc khai mạc 1 giờ.

Phiếu biểu quyết nhận tại đại hội trước lúc khai mạc 1 giờ.

Hân hạnh đón tiếp!

Trân trọng.

Đà Nẵng, ngày 26 tháng 3 năm 2020



NGUYỄN VĂN CÀN

**CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC ĐÀ NẴNG**

Địa chỉ: 76-78 Bạch Đằng, phường Hải Châu 1, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
THƯỜNG NIÊN 2020**

**TÀI LIỆU GỒM CÓ:**

1. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020
2. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019
3. BÁO CÁO KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020
4. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
5. BÁO CÁO THỦ LAO THỰC HIỆN 2019
6. KẾ HOẠCH TRẢ THỦ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT 2020
7. TỜ TRÌNH V/V LỰA CHỌN ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN BCTC NĂM 2020
8. BÁO CÁO MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HĐQT VÀ BÀU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT
9. BÁO CÁO ĐĂNG KÝ TĂNG TỈ LỆ NÁM GIỮ, SỞ HỮU CỦA CHỦ TỊCH HĐQT VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020**

**Thời gian bắt đầu: 8 giờ ngày 11 tháng 4 năm 2020**

1. Kiểm tra tư cách cổ đông dự đại hội, cung cấp tài liệu phục vụ đại hội, phát phiếu biểu quyết.
2. Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông dự đại hội của Ban tổ chức.
3. Chào cờ. Tuyên bố lý do.
4. Giới thiệu Chủ trì Đại hội và Thư ký Đại hội.
5. Thông qua chương trình đại hội.
6. Báo cáo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019.
7. Báo cáo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020; Dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.
8. Báo cáo năm 2019 của Ban kiểm soát.
9. Thảo luận của cổ đông. Trả lời chất vấn.  
Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2019.  
Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.
10. Thông qua báo cáo trả thù lao năm 2019 và mức trả thù lao năm 2020 cho thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký.
11. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020.
12. Phê chuẩn chức danh chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty.
13. Thông qua báo cáo miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị.
14. Thông qua nội dung báo cáo cho phép Chủ tịch Hội đồng quản trị và người liên quan tăng tỉ lệ nắm giữ, sở hữu.
15. Thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020.
16. Bế mạc.



**Nguyễn Văn Cần**

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC ĐÀ NẴNG

# BÁO CÁO KẾT QUẢ

HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019



*Đà Nẵng tháng 04-2020*

## **BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2019**

Kính thưa đại hội.

Năm 2019 hoạt động kinh doanh của công ty có nhiều khó khăn và thuận lợi. Nhưng Hội đồng quản trị công ty, Ban giám đốc và tập thể cán bộ công nhân viên đã gắn kết và nỗ lực tạo ra những kết quả tích cực.

Sau đây thay mặt cho HĐQT báo cáo trước đại hội những hoạt động và kết quả kinh doanh của công ty năm 2019 như sau

### **A. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CỦA CÔNG TY.**

Những chính sách của Chính phủ liên quan đến giáo dục có nhiều thay đổi nên tác động nhiều đến hoạt động và hiệu quả của công ty.

Dư luận xã hội và phương tiện truyền thông phản ánh nhiều về chương trình thay sách, giáo dục thử nghiệm như VNEN, công nghệ giáo dục, sử dụng sách giáo khoa... và chưa có kết luận chính thức từ cơ quan quản lý giáo dục nên đã tác động mạnh đến phát hành và tồn kho.

Cạnh tranh tác động mạnh đến hoạt động của công ty.

Hoạt động mua sắm mới, bổ sung, thay thế sách và thiết bị của các trường, trong đó việc mua sách bổ sung thư viện giảm mạnh.

Thị trường tiêu thụ tại thành phố Đà Nẵng chưa được mở rộng, cộng với sự cạnh tranh gay gắt của các đối thủ khiến cho việc tăng trưởng của công ty vô cùng khó khăn.

Các công ty lớn trong ngành áp dụng công nghệ trực tuyến, online, phát hành và thanh toán qua mạng như Tiki làm ảnh hưởng thị trường truyền thống.

Số lượng lao động còn cao nên năng suất thấp, tính hiệu quả thấp, không theo kịp lộ trình tăng lương tối thiểu và các chế độ bảo hiểm xã hội bắt buộc.

Sự năng động và chất lượng dịch vụ thấp do đội ngũ lao động chưa trẻ hoá và chưa thường xuyên được bồi dưỡng kiến thức.

Việc thay đổi sử dụng sách giáo khoa lớp 1 làm cho việc phát hành các loại sách giảm và tồn kho tăng.

Song song đó, công ty vẫn duy trì và phát huy được một số thuận lợi như:

Thương hiệu của Công ty vẫn được các trường và các đơn vị giáo dục trong thành phố tin nhiệm.

Số lượng các trường ở ngoài thành phố đến với công ty nhiều hơn.

Tình hình tài chính ổn định, nguồn vốn bảo đảm cho hoạt động kinh doanh diễn ra thuận lợi.

Sự kết hợp giữa sản xuất, kinh doanh và dịch vụ có hiệu quả tốt.

## B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

### 1. Các nội dung hoạt động:

Công ty tiếp tục cung ứng đầy đủ, nhanh chóng, kịp thời và đồng bộ sách, thiết bị trường học phục vụ nhu cầu của phụ huynh và học sinh trên địa bàn thành phố.

Sản xuất đầy đủ và phân phối kịp thời các loại hồ sơ, biểu mẫu, sổ sách phục vụ công tác quản lý nhà trường và thi cử.

Làm tốt công tác tham mưu và phối hợp có hiệu quả với các phòng chức năng của Sở Giáo dục và Đào tạo, các Phòng giáo dục trong thành phố về công tác quản lý và xây dựng thư viện nhà trường.

#### Về kinh doanh:

Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2019 tăng so với năm 2018 là 5.533.899.456 đồng, tương ứng tăng 6,65%.

Các mặt hàng tăng là thiết bị giáo dục, văn phòng phẩm, văn hóa phẩm, đồ chơi trẻ em, sản phẩm sản xuất và dịch vụ cho thuê văn phòng.

Các mặt hàng giảm là sách các loại.

Doanh thu tăng chủ yếu từ hoạt động bán lẻ của các nhà sách của công ty và dịch vụ cho thuê văn phòng.

Những lý do trên làm cho lợi nhuận gộp năm 2019 tăng so với năm 2018 là: 614.512.170 đồng, tương ứng tăng 2,59%.

#### Về chi phí:

Tổng chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2019 so với năm 2018 tăng 1.682.839.807 đồng - tương ứng tăng 11,48% là do chi phí đẩy khi doanh thu tăng và tiền lương trích trong năm theo kết quả sản xuất kinh doanh.

#### Về doanh thu hoạt động khác:

Tháng 12/2018 công ty thực hiện chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại 193 đường D2, Văn Thánh Bắc, quận Bình Thạnh, TP Hồ Chí Minh thu về 27.490.000.000. Thu nhập ròng sau khi trừ chi phí liên quan và thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước là: 20.406.391.308 đ.

Năm 2019 thu nhập khác của công ty là: 258.881.474 đồng nên làm cho lợi nhuận sau thuế của công ty giảm mạnh.

### 2. Các chỉ tiêu thực hiện:

Các chỉ tiêu đã thực hiện năm 2019 như sau:

- |                        |   |
|------------------------|---|
| - Sản lượng trang in   | : 152 triệu trang, đạt 100,00% kế hoạch   |
| - Doanh thu thuần      | : 88.729 triệu đồng, tăng 15,23% kế hoạch |
| - Lãi trước thuế       | : 9.064 triệu đồng, tăng 19,559% kế hoạch |
| - Lao động bình quân   | : 113 người, giảm 0,1% so với năm 2018    |
| - Tiền lương bình quân | : 6.646.000 đ/người/tháng tăng 2,25%      |

Xem bảng các chỉ tiêu thực hiện:



DVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	So sánh TH và KH (%)
(1)	(4)	(3)	(4)	(5)=(4) / (3)
- Vốn điều lệ	30.000	30.000	30.000	100,00
- Sản lượng trang in ( triệu trang)	109	150	152	100,00
- Doanh thu thuần	83.195	77.000	88.729	15,23
- Giá vốn hàng bán	59.442	54.260	64.361	18,62
- Lợi nhuận gộp	23.753	22.740	24.368	7,16
- Tổng chi phí kinh doanh	14.665	15.258	16.348	7,15
- Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	9.088	7.482	8.020	7,20
- Thu nhập tài chính, thu nhập khác	26.381	100	1.044	944,00
- Lợi nhuận trước thuế	35.469	7.582	9.064	19,55
- Thuế TNDN	7.099	1.516	1.842	21,52
- Lợi nhuận sau thuế	28.370	6.065	7.221	19,06
- Thù lao HĐQT, BKS	90	90	0	
- Lợi nhuận phân chia	28.280	5.975	7.211	20,86
- Trích quỹ đầu tư phát triển	185	276	361	30,61
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	250	299	361	20,86
- Lợi nhuận sau trích quỹ	27.845	5.400	6.499	20,36
- Tỷ lệ trên vốn điều lệ (%)	92,80	18,00	21,66	20,36
- Tổng số lao động bình quân	114	112	113	1,00
- Tiền lương bình quân/người/tháng	6.367.000	6.500.000	6.646.000	2,25

Từ năm 2019 thù lao HĐQT, BKS hạch toán vào chi phí trong năm, không hạch toán vào lợi nhuận sau thuế theo chuẩn mực kế toán qui định

( Xem thêm chi tiết doanh thu tại Phụ lục 1 và phân phối lợi nhuận tại Phụ lục 2)

Trên đây là kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019  
Hội đồng quản trị xin báo cáo với Đại hội đồng cổ đông công ty.  
Trân trọng kính chào.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ TBTH ĐÀ NẰNG  
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Bàn

**CÔNG TY CP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC ĐÀ NẴNG**  
**DOANH THU NĂM 2019**

TT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2018	KẾ HOẠCH 2019	Tỷ trọng	THỰC HIỆN 2019	Tỷ trọng	Tỷ lệ tăng giảm so với kế hoạch
<b>1</b>	<b>Phòng KD Sách và TBGD</b>	<b>36,174,304,798</b>	<b>33,790,000,000</b>	<b>43.88</b>	<b>40,523,809,672</b>	<b>45.67</b>	<b>19.93</b>
	Bán sỉ sách giáo khoa	16,196,627,425	15,600,000,000	46.17	17,523,952,149	43.24	12.33
	Bán sỉ HSSS, khác	2,414,915,666	2,600,000,000	7.69	2,331,644,428	5.75	-10.32
	Bán sỉ thiết bị GD	2,712,480,406	2,000,000,000	5.92	2,260,321,568	5.58	13.02
	Bán sỉ sách tham khảo giáo dục	2,766,722,301	2,500,000,000	7.40	1,892,228,527	4.67	-24.31
	Bán lẻ thiết bị, mầm non, hsss	1,004,390,000	840,000,000	2.49	975,230,000	2.41	16.10
	Bán lẻ sách tham khảo giáo dục	1,313,889,000	1,250,000,000	3.70	1,489,959,000	3.68	19.20
	Bán lẻ sách giáo khoa	9,765,280,000	9,000,000,000	26.64	14,050,474,000	34.67	56.12
<b>2</b>	<b>Phòng KD Sách tham khảo</b>	<b>17,373,901,143</b>	<b>16,110,000,000</b>	<b>20.92</b>	<b>16,002,700,433</b>	<b>18.04</b>	<b>-0.67</b>
	Bán sỉ sách tham khảo, lịch	3,424,073,977	3,000,000,000	18.62	2,989,197,064	18.68	-0.36
	Bán lẻ sách tham khảo	13,949,827,166	13,110,000,000	81.38	13,013,503,369	81.32	-0.74
<b>3</b>	<b>Phòng KS Văn Phòng phẩm...</b>	<b>18,054,387,000</b>	<b>16,200,000,000</b>	<b>21.04</b>	<b>19,593,417,234</b>	<b>22.08</b>	<b>20.95</b>
	Bán sỉ văn phòng phẩm	0	0	0.00	0	0.00	
	Bán lẻ VPP, ĐCTE...	18,054,387,000	16,200,000,000	100.00	19,593,417,234	100.00	20.95
<b>4</b>	<b>Nhà in 98 Núi Thành</b>	<b>1,532,266,244</b>	<b>1,300,000,000</b>	<b>1.69</b>	<b>1,555,976,344</b>	<b>1.75</b>	<b>19.69</b>
	Tổng trang in thành phẩm nhập kho	109,357,720	150,000,000		152,775,438		1.85
	Giá trị sách in đầu thầu, in khác	319,528,172	300,000,000	23.08	156,882,000	10.08	-47.71
	Giá trị in sách gia công	366,983,542	200,000,000	15.38	435,531,717	27.99	117.77
	Giá trị in gia công khác	12,634,303	0	0.00		0.00	#DIV/0!
	Sản phẩm tự sản xuất bán sỉ	26,516,227			6,530,627	0.01	
	Sản phẩm tự sản xuất bán qua NS	806,604,000	800,000,000		957,032,000	1.08	19.63
<b>6</b>	<b>Thu dịch vụ (mặt bằng, điện)</b>	<b>10,061,067,288</b>	<b>9,600,000,000</b>	<b>12.47</b>	<b>11,053,922,246</b>	<b>12.46</b>	<b>15.15</b>
<b>7</b>	<b>Thu khác</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>#DIV/0!</b>
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>83,195,926,473</b>	<b>77,000,000,000</b>	<b>100.00</b>	<b>88,729,825,929</b>	<b>100.00</b>	<b>15.23</b>

**PHÂN LOẠI DOANH THU THEO PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG**

TT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2018	KẾ HOẠCH 2019	Tỷ trọng	THỰC HIỆN 2019	Tỷ trọng	Tỷ lệ tăng giảm so với kế hoạch
1	Bán sỉ	27,514,819,775	25,700,000,000	33.38	26,997,343,736	30.43	5.05
2	Bán lẻ	44,894,377,166	41,200,000,000	53.51	50,079,615,603	56.44	21.55
3	Sản xuất	725,662,244	500,000,000	0.65	598,944,344	0.68	19.79
4	Dịch vụ	10,061,067,288	9,600,000,000	12.47	11,053,922,246	12.46	15.15
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>83,195,926,473</b>	<b>77,000,000,000</b>	<b>100.00</b>	<b>88,729,825,929</b>	<b>100.00</b>	<b>15.23</b>


  
 HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
 CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC ĐÀ NẴNG  
 CHỦ NICH  
 Nguyễn Văn Căn



## PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2019

ĐVT: đồng

TT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2018	KẾ HOẠCH 2019	THỰC HIỆN 2019	Tỷ lệ tăng giảm so với kế hoạch
1	Vốn điều lệ	30,000,000,000	30,000,000,000	30,000,000,000	0.00
2	Sản lượng( trang in)	109,357,720	150,000,000	152,775,438	1.85
3	Doanh thu thuần	83,195,926,473	77,000,000,000	88,729,825,929	15.23
4	Giá vốn hàng bán	59,442,189,089	54,260,500,000	64,361,576,375	18.62
5	Lợi nhuận gộp	23,753,737,384	22,739,500,000	24,368,249,554	7.16
6	Tổng chi phí BH, QLDN	14,665,427,840	15,258,000,000	16,348,267,647	7.15
7	Lợi nhuận kinh doanh	9,088,309,544	7,481,500,000	8,019,981,907	7.20
8	Thu nhập TC, thu nhập khác	26,613,583,095	100,000,000	1,152,836,748	1,053
9	Chi phí TC, chi phí khác	232,531,847	0	108,778,126	#DIV/0!
10	Lãi TC, thu khác	26,381,051,248	100,000,000	1,044,058,622	944
<b>11</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế TNDN</b>	<b>35,469,360,792</b>	<b>7,581,500,000</b>	<b>9,064,040,529</b>	<b>19.55</b>
12	Thuế TNDN	7,098,630,985	1,516,300,000	1,842,668,106	21.52
13	Lợi nhuận sau thuế	28,370,729,807	6,065,200,000	7,221,372,423	19.06
14	Thù lao HĐQT, BKS	90,000,000	90,000,000	0	-100.00
15	Lợi nhuận phân phối	28,280,729,807	5,975,200,000	7,221,372,423	20.86
16	- Trích quỹ ĐTPT ( 5% )	184,790,805	276,440,000	361,068,621	30.61
17	- Trích quỹ KT, FL( 5% )	250,000,000	298,760,000	361,068,621	20.86
18	Lợi nhuận sau trích các quỹ	27,845,939,002	5,400,000,000	6,499,235,181	20.36
	Lợi nhuận để lại chưa chia	54,060,998	0	499,235,181	#DIV/0!
	Chi trả cổ tức	27,900,000,000	5,400,000,000	6,000,000,000	11.11
<b>19</b>	<b>Tỷ lệ chia cổ tức trên vốn điều</b>	<b>93.00</b>	<b>18.00</b>	<b>20.00</b>	<b>11.11</b>

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH TBTH ĐÀ NẴNG



Nguyễn Văn Cầm

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC ĐÀ NẴNG

THÙ LAO THỰC HIỆN 2019  
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, THƯ KÍ CÔNG TY

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ TIỀN ( đồng )	Ghi chú
	<b>I/ Hội đồng quản trị</b>	<b>90,000,000</b>	
1	Nguyễn Văn Cần	18,000,000	
2	Lê Trường Kỳ	18,000,000	
3	Lê Huy Đông	18,000,000	
4	Lê Anh Long	18,000,000	
5	Hoàng Ngọc Lộc	18,000,000	
	<b>II/ Ban Kiểm soát</b>	<b>43,200,000</b>	
1	Khuong Tịnh	14,400,000	
2	Nguyễn Thị Thảo	14,400,000	
3	Huỳnh Nguyên Văn	14,400,000	
	<b>III/ Thư ký</b>	<b>28,800,000</b>	
1	Phạm Mai Anh	14,400,000	
2	Lê Mạnh	14,400,000	
	<b>Cộng:</b>	<b>162,000,000</b>	

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC ĐÀ NẴNG



*Nguyễn Văn Cần*

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC ĐÀ NẴNG

# BÁO CÁO KẾ HOẠCH

SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020



*Đà Nẵng tháng 04-2020*



## KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

### A. CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG.

- Những thay đổi trong chính sách giáo dục được áp dụng từ năm 2020:
  - Qui định một môn học được sử dụng nhiều sách giáo khoa do nhiều nhà xuất bản phát hành. Trong đó năm 2020 bắt đầu thực hiện từ lớp 1 nên vai trò độc quyền phát hành sách giáo khoa không còn nữa.
  - Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ tin học trong hoạt động giáo dục như giáo án điện tử, sách điện tử, hồ sơ quản lý nhà trường, thư viện điện tử ...
  - Phương thức xét tốt nghiệp THPT và tuyển sinh cao đẳng đại học.
- Chính sách của nhà nước liên quan đến người lao động:
  - Chế độ tiền lương, chế độ bảo hiểm bắt buộc...
  - Áp lực xử lý cân bằng giữa thu nhập của người lao động và cổ tức trả cho nhà đầu tư ngày càng khó.
- Cạnh tranh là nhân tố quan trọng đối với sự tồn tại và phát triển của công ty:
  - Trên địa bàn thành phố một số nhà sách của các đơn vị khác tạo sự cạnh tranh lớn hơn với công ty.
  - Để thu hút khách hàng các đơn vị đó đã thực hiện nhiều chính sách về giá, khuyến mãi, hậu mãi và đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất.
  - Các đơn vị đầu tư mạng, thúc đẩy thương mại điện tử và bán hàng online.
- Các nhân tố khác:
  - Dịch Covid-19 phát sinh từ Trung Quốc lan đến Việt Nam đã ảnh hưởng đến mọi mặt của xã hội. Học sinh sinh viên được cho nghỉ học trong thời gian dài, học kỳ kéo dài làm thay đổi các kế hoạch sản xuất kinh doanh.
  - Công ty phải đầu tư trang thiết bị, dịch vụ phần mềm sử dụng hóa đơn điện tử theo qui định của Chính phủ.
  - Xu hướng và thói quen tâm lý của người tiêu dùng đang thay đổi từ mua sắm trực tiếp qua mua sắm trực tuyến.
- Các tiềm năng của công ty:
  - Hệ thống nhà sách ổn định và hoạt động bán lẻ tăng trưởng. Tiềm năng tăng doanh số vẫn còn.
  - Diện tích cho thuê văn phòng, mặt bằng được phủ kín, ổn định.
  - Sản phẩm do công ty tự sản xuất có doanh số tăng qua từng năm, chứng tỏ đã được thị trường chấp nhận.
  - Tình hình tài chính, công nợ tích cực.
- Các hạn chế của công ty:

ĐƠN  
ÔNG  
CỔP  
CHV  
RƯỜN  
ĐÀ  
CHAI

Doanh thu, năng suất và hiệu quả có tăng nhưng vẫn còn thấp chưa tương xứng với kỳ vọng.

Hàng hóa tồn kho có giá trị lớn là nguy cơ làm tăng chi phí do sự hao mòn hữu hình và vô hình của sản phẩm.

Lực lượng lao động dù có kinh nghiệm, nhưng tuổi đời ngày càng cao đang trở thành những trở ngại nhất định trong giao tiếp, sự năng nổ, nắm bắt thay đổi của thị trường và tăng năng suất lao động.

Việc đầu tư mở rộng hoạt động thương mại trên nhiều phương thức cần nguồn vốn lớn và nhiều nhân lực nên trước mắt công ty chưa thể thực hiện được.

## B. CÁC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN:

Căn cứ đặc điểm tình hình, Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

Bảng các chỉ tiêu:

ĐVT: triệu đồng

TT	CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2019	KẾ HOẠCH 2020
1	Vốn điều lệ	30.000	30.000
2	Sản lượng trang in( triệu in)	152	150
3	Doanh thu thuần	88.729	84.000
4	Lợi nhuận trước thuế	9.064	7.500
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.842	1.500
6	Lợi nhuận sau thuế	7.221	6.000
7	Thù lao HĐQT	0	0
8	Lợi nhuận sau thuế phân chia	7.221	6.000
9	Trích quỹ đầu tư phát triển	361	300
10	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	361	300
11	Lợi nhuận sau trích quỹ	6.499	5.400
12	Tỷ lệ trên vốn điều lệ ( % )	21,66	18,00
13	Lao động bình quân cả năm	113	112
14	Tiền lương bq đồng/người-tháng ( đồng)	6.646000	6.650.000

( Xem chi tiết kế hoạch doanh thu tại Phụ lục 4, phân phối lợi nhuận tại Phụ lục 5)

## B. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN KẾ HOẠCH NĂM 2020:

Với những thuận lợi, khó khăn trên, Công ty đề ra một số giải pháp và biện pháp chính như sau:

Điều chỉnh chính sách nhập và lưu chuyển hàng hóa.

Tiếp tục giữ vững thị trường truyền thống, lấy nhu cầu thị trường làm mục tiêu.

Tiếp cận các trường, các đơn vị ngoài thành phố.

Cải tổ bộ phận nghiệp vụ nhằm tạo sự thuận lợi cho khách hàng và nắm bắt kịp thời nhu cầu của khách hàng.

Thay đổi chính sách hậu mãi, hỗ trợ vận chuyển.

Đẩy mạnh bán lẻ, coi bán lẻ là nhân tố trọng tâm, kết hợp quản trị vòng lưu chuyển hàng hoá tối ưu, tồn kho hợp lý.

Đa dạng hoá sản phẩm, tìm kiếm những sản phẩm và nhà cung cấp cạnh tranh.

Thỏa thuận với một số nhà cung cấp, liên kết tiêu thụ sản phẩm công ty sản xuất.

Tái cơ cấu bộ máy và sắp xếp lại lao động. Qua đó nâng cao chất lượng dịch vụ và tăng năng suất lao động. Đồng thời nhằm cải thiện thu nhập cho người lao động.

Triệt để tiết kiệm chi phí.

Đẩy mạnh hoạt động marketing, quảng bá thương hiệu để tăng thị phần, mở rộng thị trường.

Trên đây là những giải pháp và biện pháp căn bản công ty đề ra để thực hiện nhằm hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

Trân trọng kính chào.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
Cty CP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC ĐÀ NẴNG  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Cần



**CÔNG TY CP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC ĐÀ NẴNG**  
**KẾ HOẠCH DOANH THU NĂM 2020**

TT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2018	KẾ HOẠCH 2019	THỰC HIỆN 2019	Tỷ trọng	KẾ HOẠCH 2020	Tỷ trọng	Tỷ lệ tăng giảm so với năm trước
1	<b>Phòng KD Sách và TBGD</b>	<b>36,174,304,798</b>	<b>33,790,000,000</b>	<b>40,523,809,672</b>	<b>45.67</b>	<b>37,700,000,000</b>	<b>44.88</b>	<b>-6.97</b>
	Bán sỉ sách giáo khoa	16,196,627,425	15,600,000,000	17,523,952,149	43.24	16,300,000,000	43.24	-6.98
	Bán sỉ HSSS, khác	2,414,915,666	2,600,000,000	2,331,644,428	5.75	2,300,000,000	6.10	+1.36
	Bán sỉ thiết bị GD	2,712,480,406	2,000,000,000	2,260,321,568	5.58	2,000,000,000	5.31	-11.52
	Bán sỉ sách tham khảo giáo dục	2,766,722,301	2,500,000,000	1,892,228,527	4.67	2,000,000,000	5.31	5.70
	Bán lẻ thiết bị, hsss	1,004,390,000	840,000,000	975,230,000	2.41	900,000,000	2.39	-7.71
	Bán lẻ sách tham khảo giáo dục	1,313,889,000	1,250,000,000	1,489,959,000	3.68	1,400,000,000	3.71	-6.04
	Bán lẻ sách giáo khoa	9,765,280,000	9,000,000,000	14,050,474,000	34.67	12,800,000,000	33.95	-8.90
2	<b>Phòng KD Sách tham khảo</b>	<b>17,373,901,143</b>	<b>16,110,000,000</b>	<b>16,002,700,433</b>	<b>18.04</b>	<b>15,850,000,000</b>	<b>18.87</b>	<b>-0.95</b>
	Bán sỉ sách tham khảo, lịch	3,424,073,977	3,000,000,000	2,989,197,064	18.68	3,100,000,000	19.56	3.71
	Bán lẻ sách tham khảo	13,949,827,166	13,110,000,000	13,013,503,369	81.32	12,750,000,000	80.44	-2.02
3	<b>Phòng KS Văn Phòng phẩm...</b>	<b>18,054,387,000</b>	<b>16,200,000,000</b>	<b>19,593,417,234</b>	<b>22.08</b>	<b>19,150,000,000</b>	<b>22.80</b>	<b>-2.26</b>
	Bán sỉ văn phòng phẩm	0	0	0	0.00	0	0.00	
	Bán lẻ VPP, DCTE...	18,054,387,000	16,200,000,000	19,593,417,234	100.00	19,150,000,000	100.00	-2.26
4	<b>Nhà in 98 Núi Thành</b>	<b>1,532,266,244</b>	<b>1,300,000,000</b>	<b>1,555,976,344</b>	<b>1.75</b>	<b>1,300,000,000</b>	<b>1.55</b>	<b>-16.45</b>
	Tổng trang in thành phẩm nhập kho	109,357,720	150,000,000	152,775,438		150,000,000		-1.82
	Giá trị sách in đầu thầu, in khác	319,528,172	300,000,000	156,882,000	10.08	200,000,000	15.38	27.48
	Giá trị in sách gia công	366,983,542	200,000,000	435,531,717	27.99	100,000,000	7.69	-77.04
	Giá trị in gia công khác	12,634,303	0	0	0.00	0	0.00	#DIV/0!
	Sản phẩm tự sản xuất bán sỉ	26,516,227	0	6,530,627		0		-100.00
	Sản phẩm tự sản xuất bán qua NS	806,604,000	800,000,000	957,032,000		1,000,000,000		
5	<b>Thu dịch vụ ( mặt bằng, điện)</b>	<b>10,061,067,288</b>	<b>9,600,000,000</b>	<b>11,053,922,246</b>	<b>12.46</b>	<b>10,000,000,000</b>	<b>11.90</b>	<b>-9.53</b>
6	<b>Thu khác</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>0</b>	<b>0.00</b>	<b>#DIV/0!</b>
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>83,195,926,473</b>	<b>77,000,000,000</b>	<b>88,729,825,929</b>	<b>100.00</b>	<b>84,000,000,000</b>	<b>100.00</b>	<b>-5.33</b>

**PHÂN LOẠI DOANH THU THEO PHƯƠNG THỨC HOẠT ĐỘNG**

TT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2018	KẾ HOẠCH 2019	THỰC HIỆN 2019	Tỷ trọng	KẾ HOẠCH 2020	Tỷ trọng	Tỷ lệ tăng giảm so với năm trước
1	Bán sỉ	27,514,819,775	25,700,000,000	26,997,343,736	30.43	25,700,000,000	30.60	-4.81
2	Bán lẻ	44,894,377,166	41,200,000,000	50,079,615,603	56.44	48,000,000,000	57.14	+4.15
3	Sản xuất	725,662,244	500,000,000	598,944,344	0.68	300,000,000	0.36	+49.91
4	Dịch vụ	10,061,067,288	9,600,000,000	11,053,922,246	12.46	10,000,000,000	11.90	-9.53
	<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>83,195,926,473</b>	<b>77,000,000,000</b>	<b>88,729,825,929</b>	<b>100.00</b>	<b>84,000,000,000</b>	<b>100.00</b>	<b>-5.33</b>

TÀI HỢI ĐỒNG QUAN TRỊ  
 CÔNG TY CP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC ĐÀ NẴNG  
  
 Nguyễn Văn Cẩn

## KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2020

ĐVT: đồng

TT	NỘI DUNG	THỰC HIỆN 2018	THỰC HIỆN 2019	KẾ HOẠCH 2020	Tỷ lệ tăng giảm so với năm trước
1	Vốn điều lệ	30,000,000,000	30,000,000,000	30,000,000,000	0.00
2	Sản lượng( trang in)	109,357,720	152,775,438	150,000,000	-1.82
<b>3</b>	<b>Doanh thu thuần</b>	<b>83,195,926,473</b>	<b>88,729,825,929</b>	<b>84,000,000,000</b>	<b>-5.33</b>
4	Giá vốn hàng bán	59,442,189,089	64,361,576,375	60,020,000,000	-6.75
5	Lợi nhuận gộp	23,753,737,384	24,368,249,554	23,980,000,000	-1.59
6	Tổng chi phí BH, QLDN	14,665,427,840	16,348,267,647	16,730,000,000	2.34
7	Lợi nhuận kinh doanh	9,088,309,544	8,019,981,907	7,250,000,000	-9.60
8	Thu nhập TC, thu nhập khác	26,613,583,095	1,152,836,748	250,000,000	-78.31
9	Chi phí TC, chi phí khác	232,531,847	108,778,126	0	-100.00
10	Lãi TC, thu khác	26,381,051,248	1,044,058,622	250,000,000	-76.05
<b>11</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế TNDN</b>	<b>35,469,360,792</b>	<b>9,064,040,529</b>	<b>7,500,000,000</b>	<b>-17.26</b>
12	Thuế TNDN	7,098,630,985	1,842,668,106	1,500,000,000	-18.60
13	Lợi nhuận sau thuế	28,370,729,807	7,221,372,423	6,000,000,000	-16.91
14	Thù lao HĐQT, BKS	90,000,000	0	0	#DIV/0!
15	Lợi nhuận phân phối	28,280,729,807	7,221,372,423	6,000,000,000	-16.91
16	- Trích quỹ ĐTP	184,790,805	361,068,621	300,000,000	-16.91
17	- Trích quỹ KT, FL	250,000,000	361,068,621	300,000,000	-16.91
18	Lợi nhuận sau trích các quỹ	27,845,939,002	6,499,235,181	5,400,000,000	-16.91
19	Lợi nhuận để lại chưa chia	54,060,998	499,235,181	0	
<b>20</b>	<b>Chi trả cổ tức</b>	<b>27,900,000,000</b>	<b>6,000,000,000</b>	<b>5,400,000,000</b>	<b>-10.00</b>
<b>21</b>	<b>Tỷ lệ chia cổ tức trên vốn điều</b>	<b>93.00</b>	<b>20.00</b>	<b>18.00</b>	<b>-10.00</b>

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CÔNG TY CP SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC ĐÀ NẴNG



Nguyễn Văn Căn



CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC ĐÀ NẴNG

**KẾ HOẠCH TRẢ THÙ LAO NĂM 2020**  
**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, THƯ KÍ CÔNG TY**

Kính trình Đại hội phê duyệt mức thù lao cho các thành viên hội đồng quản trị, ban kiểm sát và thư ký công ty như sau:

Thù lao Thành viên Hội đồng quản trị: : 1.500.000 đ/người-tháng  
Thù lao thành viên Ban kiểm soát, thư ký công ty : 1.200.000 đ/người-tháng

Công ty sẽ căn cứ các văn bản pháp luật hiện hành liên quan để hạch toán thù lao vào lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc vào chi phí theo qui định.

Kính trình

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC ĐÀ NẴNG



*Nguyễn Văn Cần*

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 02 năm 2020

Kính thưa : Quý vị cổ đông Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Đà Nẵng

Căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát được quy định tại điều 37 Điều lệ Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Đà Nẵng ban hành ngày 26/05/2007.

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông ngày 05 tháng 04 năm 2019 của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Đà Nẵng.

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty cổ phần Sách và Thiết bị trường học Đà Nẵng đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư Vấn RSM Việt Nam – CN Miền Trung.

Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 như sau :

### I. Tình hình tài chính và kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty :

#### 1. Về Tài sản và Nguồn vốn :

Đơn vị tính : VNĐ

##### 1.1 Tài sản tại thời điểm: 31/12/2019:

**50.602.348.561**

Tài sản ngắn hạn

23.917.096.437

Tài sản dài hạn

26.685.252.124

##### 1.2 Nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2019 :

**50.602.348.561**

Nợ phải trả

9.587.611.013

Vốn chủ sở hữu

41.014.737.548

#### 2. Về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2019 :

Doanh thu thuần về bán hàng & cung cấp dịch vụ

**88.729.825.929**

Giá vốn hàng bán

64.361.576.375

Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ

**24.368.249.554**

Doanh thu hoạt động tài chính

798.878.242

Chi phí hoạt động tài chính

13.701.094

Chi phí bán hàng

13.066.887.417

Chi phí quản lý doanh nghiệp

3.281.380.230

Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh

**8.805.159.050**

Lợi nhuận khác

**258.881.474**

Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế

**9.064.040.529**

Chi phí thuế TNDN hiện hành

1.842.668.106

Lợi nhuận sau thuế TNDN	7.221.372.423
Lợi nhuận phân phối	7.221.372.423
Tỉ lệ cổ tức phân chia (Sau khi trích lập các quỹ) %	21,66 %
Chi cổ tức	6.499.235.181

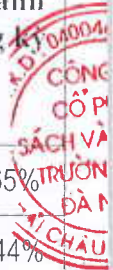
### 3. Đánh giá một số chỉ tiêu thực hiện năm 2019 so với kế hoạch đề ra:

Năm 2019 với căng thẳng chiến tranh thương mại Mỹ - Trung làm gia tăng bất ổn của hệ thống thương mại toàn cầu, gây ảnh hưởng đến quyết định đầu tư và niềm tin kinh doanh, làm cho kinh tế thế giới phát triển chậm lại. Tuy nhiên ở Việt Nam tình hình kinh tế vĩ mô vẫn ổn định, lạm phát được kiểm chế, tỉ lệ thất nghiệp giảm, năng suất lao động được cải thiện, các chỉ tiêu kinh tế đều tăng trưởng tạo động lực thu hút vốn đầu tư nước ngoài tăng.

Trong điều kiện thuận lợi đó, tình hình kinh doanh của Công ty cũng được phát triển theo xu hướng chung của thị trường, doanh thu và lợi nhuận đều tăng và vượt so với cùng kỳ, cụ thể :

Đơn vị tính : Việt Nam đồng

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện Năm 2018	Nghị quyết ĐHCĐ	Thực hiện Năm 2019	Tỉ lệ hoàn thành KH	So sánh cùng kỳ
1	Doanh thu thuần	83.195.926.473	77.000.000.000	88.729.825.929	+15,23%	+ 6,65%
2	Lợi nhuận trước thuế	35.469.360.792	7.581.500.000	9.064.404.529	+19,55%	- 74,44%
3	Thuế thu nhập doanh nghiệp	7.098.630.985	1.516.300.000	1.842.668.106	+21,52%	-74,04%
4	Lợi nhuận sau thuế TNDN	28.370.729.807	6.065.200.000	7.221.372.423	+19,06%	-74,54%
5	Lợi nhuận phân phối	28.280.729.807	5.975.200.000	7.221.372.423	+20,85%	-74,46%
6	Cổ tức phân chia	27.900.000.000	5.400.000.000	6.499.235.181	+20,35%	-76,70%
7	Tỉ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	93	18	21,66		



## II. Một số nhận xét và kiến nghị về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2019 :

### 1. Nhận xét :

#### + Tình hình kinh doanh :

- Đan xen những thuận lợi và khó khăn, trong năm 2019 Công ty vẫn khẳng định được mình trước những chuyển đổi của thị trường: Môi trường cạnh tranh, cải cách chương trình SKG, thương mại điện tử... Công ty vẫn hoàn thành được các chỉ tiêu kinh doanh do đại hội đồng cổ đông đề ra:

Doanh thu hàng hóa năm 2019 vượt 15,39% so với kế hoạch đề ra và tăng 6,0% so với cùng kỳ. Doanh thu tăng nhưng không đồng đều ở các mảng, chủ yếu tăng ở mảng Sách giáo khoa, VPP, VHP, đồ chơi và hàng lưu niệm. Trong đó mảng sách tham khảo, thiết bị và in ấn lại giảm do ảnh hưởng chính sách cải cách sách giáo khoa vào năm

2020, sự bùng nổ thương mại điện tử xả hàng tồn kho chiết khấu cao liên tục làm ảnh hưởng đến sức mua. Trong sản xuất vẫn đang trong giai đoạn chờ tái đầu tư mới theo thay đổi của thị trường nên không phù hợp với công năng sản xuất. Tuy nhiên về nhiệm vụ chính trị vẫn đảm bảo cung ứng bán lẻ sách giáo khoa đầy đủ, đồng bộ kịp thời, công tác chuyên môn với ngành được thực hiện tốt.

Doanh thu Dịch vụ tăng 9,8% so với kế hoạch và tăng 15,14% so với cùng kỳ. Doanh thu dịch vụ tăng nhờ quy hoạch lại diện tích cho thuê và khai thác tốt các mặt bằng còn trống hiệu quả, công tác chăm sóc dịch vụ ngày càng hoàn thiện.

- Lợi nhuận trước thuế và sau thuế giảm mạnh so với cùng kỳ do trong năm 2018 Công ty đã bán nhà ở 193 D2 ở TP.HCM, tuy nhiên so với kế hoạch vẫn tăng hơn 19%. Xét về kinh doanh thuần túy thì Doanh thu và lợi nhuận đều tăng do doanh thu hàng bán trả lại giảm, lãi vay giảm, chi phí đồ dùng và các khoản chi phí khác giảm trong khi đó lãi tiền gửi tăng cao, hao hụt mất mát ở các nhà sách đã được cải thiện đáng kể.

Với những nguyên nhân thuận lợi phân tích ở trên đã góp phần làm cho lợi nhuận sau thuế tăng, cổ tức phân chia tăng so với dự kiến kế hoạch 18% lên 20%.

- Bên cạnh những thuận lợi, công ty cũng chịu không ít những khó khăn :  
Thay đổi Sách mới vào năm 2020.

Chịu sự cạnh tranh mạnh mẽ từ hệ thống tư nhân đặc biệt là bán hàng thương mại điện tử.

Năng suất lao động chưa được cải thiện, tốc độ tăng tiền lương cao hơn tốc độ tăng doanh thu (20,12%-15,23%)

Áp lực về cổ tức, tiền lương và các khoản chi phí khác ngày càng tăng cao.

Nhìn chung, trong năm 2019 và trong những năm trước đây, toàn bộ hoạt động kinh doanh công ty được duy trì ổn định và ngày càng tăng, thể hiện được thương hiệu của mình trên thị trường

#### + Công tác kế toán :

Thực hiện theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông ngày 05 tháng 04 năm 2019 là chọn Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn RSM Việt Nam – Chi nhánh miền trung là đơn vị soát xét báo cáo tài chính cho niên độ kế toán.

Ban Kiểm soát thống nhất với ý kiến nhận xét và đánh giá báo cáo tài chính năm 2019 của ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn RSM Việt Nam – CN Miền trung thực hiện.

Hầu hết các chỉ tiêu cơ bản trong báo cáo tài chính của Công ty kiểm toán trùng khớp với số liệu của Công ty đưa ra, tuy nhiên có vài chỉ tiêu bị lệch so với báo cáo của Công ty là do Công ty kiểm toán đề nghị công ty điều chỉnh cụ thể như sau :

- Giảm khoản phải thu ngắn hạn khách hàng số tiền : 56.727.272 đồng là do Giảm doanh thu chưa thực hiện, giảm khoản phải thu Công ty Vsolution khoản đã xuất hóa đơn cho thuê thời gian năm 2020 nhưng đến 31/12/2019 Vsolution chưa trả tiền.
- Tăng phải trả ngắn hạn khác : 10.000.000 đồng do chuyển tiền cọc thuê MB P7.9 của công ty MAVI từ dài hạn sang ngắn hạn do thời gian thuê kết thúc ngày 30/09/2020.

Việc trích lập các quỹ, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát được trích lập đúng tỉ lệ với Nghị quyết Đại hội cổ đông.

570  
TY  
IÂN  
THIẾT  
G HỌC  
IANG  
TP S

Thực hiện công bố thông tin đúng thời gian quy định của UBCK Nhà nước.

Nhìn chung Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã thực hiện tốt công tác quản lý và điều hành, đạt được các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 do Đại hội cổ đông đề ra. Đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty. Trong năm Ban kiểm soát không phát hiện điều gì bất thường trong hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và trong báo cáo tài chính của Công ty.

## 2. Kiến nghị :

Với dự báo tình hình kinh tế Việt Nam trong năm 2020 sẽ sáng hơn, bên cạnh những bất ổn chung về kinh tế, thiên tai, dịch bệnh toàn Thị trường thế giới. Trước những cơ hội và thách thức đó BKS cũng kiến nghị HĐQT và Ban giám đốc thực hiện những việc sau :

**Về Kinh Doanh :** Lấy bán lẻ là mục tiêu hàng đầu, đổi mới phương thức bán hàng kiểu hành chính văn phòng, cần tiếp cận trực tiếp với khách hàng.

Marketing giới thiệu, quảng bá thương hiệu, tiếp tục đầu tư nâng cấp hệ thống bán lẻ, có chính sách khuyến mãi hậu mãi mới nhằm thu hút lôi kéo khách hàng. Mở rộng thị trường để tìm kiếm khách hàng và mặt hàng mới.

Tận dụng những cơ sở vật chất và hàng hóa sẵn có, nghiên cứu mô hình bán hàng online để kịp với xu thế thị trường.

**Về sản xuất :** Tái cấu trúc lại toàn bộ, tập trung nghiên cứu sản xuất nhiều mặt hàng VPP, VHP, quà lưu niệm phục vụ cho hệ thống bán lẻ tại Công ty. Sản xuất những mặt hàng mang tính mùa vụ như thiệp, bì lì xì, bao bì đựng lịch bàn, lịch tờ... để đẩy mạnh doanh thu. Chờ thời cơ để đầu tư máy móc phục vụ in sách giáo khoa mới.

**Về Dịch vụ :** Mục tiêu duy nhất hiện nay là giữ chân khách hàng, nên thường xuyên sửa chữa nâng cấp tòa nhà để tối đa hóa lợi nhuận, chú trọng công tác chăm sóc khách hàng.

Năm 2019 quản trị hàng tồn kho chưa tốt làm cho giá trị tồn kho tăng, hơn nữa năm 2019 là năm bắt đầu thay đổi chương trình sách giáo khoa, đề nghị Công ty quan tâm đến việc trích dự phòng hàng tồn kho, hàng thanh lý để tránh rủi ro.

Một lần nữa, Ban kiểm soát cảm ơn Hội đồng quản trị và Ban giám đốc đã tạo mọi điều kiện để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát thực hiện trong năm 2019 kính trình Đại hội đồng cổ đông.

Kính chúc toàn thể quý vị cổ đông sức khỏe.

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào !

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



KHUƠNG TỊNH





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 02 năm 2020

## TỜ TRÌNH CỦA BAN KIỂM SOÁT

*V/v : Lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét báo cáo tài chính cho năm 2020*

Kính gửi : Ban Hội Đồng Quản trị Công ty CP Sách và Thiết Bị Trường Học Đà Nẵng

Thực hiện theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2019, Ban kiểm soát đã phối hợp ban lãnh đạo Công ty lựa chọn Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn RSM – CN Miền Trung thực hiện kiểm toán BCTC năm 2019. Qua 3 năm thực hiện, xét thấy Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn RSM đã thực hiện tốt chức năng của mình và đáp ứng được các tiêu chí lựa chọn của Công ty.

Chính vì vậy Ban kiểm soát kiến nghị với Hội đồng quản trị và tất cả cổ đông tiếp tục lựa chọn Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn RSM – CN Miền Trung là đơn vị soát xét cho báo cáo tài chính năm 2020.

Kính trình Đại hội xem xét, biểu quyết thông qua.

*Xin trân trọng cảm ơn!*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- HDQT, TGD;
- Lưu: VT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Khương Tịnh**

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 02 năm 2020

## BÁO CÁO

V/v miễn nhiệm thành viên HĐQT và bầu bổ sung thành viên HĐQT  
nhiệm kỳ 2017-2022

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty ban hành tháng 5/2007;
- Căn cứ Đơn từ nhiệm thành viên HĐQT của Ông Lê Huy Đông ngày 21/02/2020 đã được Hội đồng quản trị thông qua tại nghị quyết số 13/NQ/HĐQT ngày 21/02/2020;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội cổ đông xem xét các nội dung liên quan đến việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2022 như sau:

1. Hội đồng quản trị công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2017-2022 được bầu tại kỳ Đại hội cổ đông năm 2017 đối với ông Lê Huy Đông do ông Lê Huy Đông có đơn từ nhiệm ngày 21/02/2020.
2. Sau miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông Lê Huy Đông, Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2017-2022 còn 4 người, cần bầu bổ sung 1 thành viên cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2017-2020.

Hiện tại, Hội đồng quản trị Công ty nhận được bản đề cử hợp lệ từ cổ đông nắm giữ 37,06% vốn điều lệ cho vị trí thành viên HĐQT. Ứng viên được đề cử đáp ứng tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT theo Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty năm 2007. Thông tin về ứng viên như sau:

Bà Huỳnh Phước Huyền Vy

Ngày sinh: 11/05/1975

Chứng minh nhân dân số 201234292 cấp ngày 07/08/2007 tại Đà Nẵng

Điện thoại: 0905879679

Trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế

Chức vụ hiện nay: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Khoáng sản Sơn Phước, Phó chủ tịch HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng DINCO, Phó chủ tịch HĐQT Công ty CP PACIFIC DINCO, Tổng giám đốc Công ty CP Bê tông DINCO Chu Lai.

Số cổ phần BED hiện đang sở hữu: 500.000 cổ phần

Tỷ lệ cổ phần sở hữu trên vốn điều lệ: 16,67%

Việc bầu bổ sung thành viên HĐQT tại đại hội được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu.

Trân trọng kính trình.

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
Chủ tịch  
  
Nguyễn Văn Căn

CÔNG TY CỔ PHẦN SÁCH VÀ THIẾT BỊ TRƯỜNG HỌC ĐÀ NẴNG

Địa chỉ trụ sở chính: 76-78 Bạch Đằng, thành phố Đà Nẵng, nước CHXHCN Việt Nam

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0400465793 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tpĐN cấp

Điện thoại: 0236.820414, 0236.832719, 0236.821009 Fax: 0236.834918

Website: [www.danangbook.com](http://www.danangbook.com) Email: [dannabook@gmail.com](mailto:dannabook@gmail.com)



## BẢN ĐỀ CỬ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ BỔ SUNG NHIỆM KỲ 2017-2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 tại khoản 2 và 4 điều 114 (qui định quyền của cổ đông), khoản 2 điều 135 (qui định quyền và nghĩa vụ của Đại hội cổ đông), điều 151 (qui định cơ cấu, tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị);*

*Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng ban hành ngày 26/5/2007 tại khoản 3 điều 11 (qui định quyền của cổ đông), khoản 2 và 3 điều 24 (qui định thành phần, nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị);*

Tôi tên là: **Lê Trường Kỳ**, thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng

Ngày sinh: 01/01/1973

Chứng minh nhân dân số 201250359 cấp ngày 12/08/2010 tại Đà Nẵng

Điện thoại: 0913401331

Số cổ phần BED hiện đang sở hữu: 1.111.880 cổ phần

Tỉ lệ cổ phần sở hữu trên vốn điều lệ: 37,06%

Đề cử ứng viên làm thành viên Hội đồng quản trị bổ sung cho nhiệm kỳ 2017-2022 đối với:

Bà: **Huỳnh Phước Huyền Vy**

Ngày sinh: 11/05/1975

Chứng minh nhân dân số 201234292 cấp ngày 07/08/2007 tại Đà Nẵng

Điện thoại: 0905879679

Trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế

Số cổ phần BED hiện đang sở hữu: 500.000 cổ phần

Tỉ lệ cổ phần sở hữu trên vốn điều lệ: 16,67%

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 02 năm 2020

NGƯỜI ĐỀ CỬ

Lê Trường Kỳ



Đà Nẵng, ngày 21 tháng 02 năm 2020

## BẢN CUNG CẤP THÔNG TIN

**Kính gửi:** - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội  
- Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng

1/ Họ và tên : **Huỳnh Phước Huyền Vy**

2/ Giới tính: Nữ

3/ Ngày tháng năm sinh: ngày 11 tháng 5 năm 1975

4/ Nơi sinh: Đà Nẵng

5/ CMND: số 201234292 cấp ngày 07/08/2007 tại Đà Nẵng

6/ Quốc tịch: Việt Nam

7/ Dân tộc: Kinh

8/ Địa chỉ thường trú: Tổ 26, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng

9/ Số điện thoại: 0905879679

10/ Địa chỉ email: Vy@dinco.com.vn

11/ Chức vụ hiện nay tại Công ty CP Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng: không

12/ Các chức vụ hiện đang nắm giữ tại các tổ chức khác:

Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Khoáng sản Sơn Phước

Phó chủ tịch HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng DINCO

Phó chủ tịch HĐQT Công ty CP PACIFIC DINCO

Tổng giám đốc Công ty CP Bê tông DINCO Chu Lai

13/ Số CP BED nắm giữ: 500.000 CP, chiếm 16,67% vốn điều lệ, trong đó:

+ Cá nhân sở hữu: 500.000 CP, chiếm 16,67% vốn điều lệ

14/ Các cam kết nắm giữ (nếu có): .....

15/ Danh sách người có liên quan của người khai: (\*\*)

(\*\*): Người có liên quan theo qui định tại khoản 34 điều 6 Luật Chứng khoán ngày 29/6/2006)

Trích khoản 34 điều 6 Luật chứng khoán:

“**Điều 6.** Giải thích từ ngữ

Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:”

“34. Người có liên quan là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây:

a) Cha, cha nuôi, mẹ, mẹ nuôi, vợ, chồng, con, con nuôi, anh, chị em ruột của cá nhân;



- b) Tổ chức mà trong đó có cá nhân là nhân viên, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, chủ sở hữu trên mười phần trăm số cổ phiếu lưu hành có quyền biểu quyết;
- c) Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc, Phó Giám đốc hoặc Phó Tổng giám đốc và các chức danh quản lý khác của tổ chức đó;
- d) Người mà trong mối quan hệ với người khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi người đó hoặc cùng với người đó chịu chung một sự kiểm soát;
- đ) Công ty mẹ, công ty con;
- e) Quan hệ hợp đồng trong đó một người là đại diện cho người kia. “

S T T	Họ tên cá nhân/ tổ chức	Chứng minh nhân dân/ GCN đăng ký doanh nghiệp			Số lượng CP BED năm giữ	Tỉ lệ năm giữ (%)	Mối quan hệ
		Số	Ngày	Nơi cấp			
1	Lê Trường Kỳ	201250359	12/08/2010	Đà Nẵng	1.111.880	37,06%	Chồng
2	Lê Hoàng Kỳ Nam				0		Con
3	Lê Quốc Trường Nguyễn				0		Con
4	Lê Quốc Hoàng Kỳ				0		Con
5	Huỳnh Phước Minh				0		Bố (đã mất)
6	Huyền Tôn Nữ Thị Hào	200053285	02/03/2012	CA Đà Nẵng	0		Mẹ
7	Huỳnh Phước Bảo Bình	201131540	16/10/2008	CA Đà Nẵng	0		Anh
8	Huỳnh Phước Huyền Vân	201131539	5/12/2006	CA Đà Nẵng	0		Chị
9	Huỳnh Phước Bảo Nguyễn	201362819	29/10/2014	CA Đà Nẵng	0		Em
10	Huỳnh Phước Bảo Hoàng	201441781	26/03/2014	CA Đà Nẵng			Em
11	Công ty CP Xây dựng Kỹ thuật DINCO	0400461301	25/03/2004	Đà Nẵng	0		Phó chủ tịch HĐQT, Phó TGĐ
12	Công ty CP PACIFIC DINCO	0401333013	18/10/2010	Đà Nẵng	0		Phó chủ tịch HĐQT
13	Công ty CP Khoáng sản Sơn Phước	0401375415	08/09/2010	Đà Nẵng	0		Chủ tịch HĐQT
14	Công ty CP Bê tông DINCO Chu Lai	4000883440	27/07/2012	Quảng Nam	0		Tổng Giám đốc

14057  
NG IY  
PHÂN  
VÀ THIẾ  
NG HC  
NĂNG  
TP C

16/ Lợi ích liên quan đối với Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng (nếu có): Không

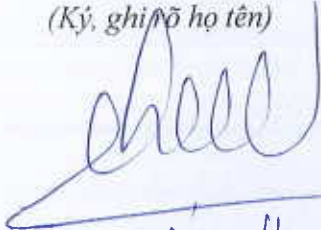
17/ Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị Trường học Đà Nẵng (nếu có): Không

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

Ngày 21 tháng 02 năm 2020

Người khai

(Ký, ghi rõ họ tên)

  
Huỳnh Thảo Huyền Vy





**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**LÝ LỊCH TRÍCH NGANG**

- Họ và tên : **Huỳnh Phước Huyền Vy** Giới tính: Nữ
- Sinh ngày: 11 tháng 5 năm 1975
- Nơi sinh: thành phố Đà Nẵng
- Số CMND: 201234292 cấp ngày 07/08/2007 tại Đà Nẵng
- Quốc tịch: Việt Nam
- Quê quán:
- Địa chỉ thường trú: tổ 26, phường Hòa Khê, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng
- Điện thoại: 0905879679
- Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Đảng, Đoàn:
- Trình độ học vấn: đại học
- Trình độ chuyên môn: cử nhân kinh tế
- Nghề nghiệp, chức vụ hiện nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Khoáng sản Sơn Phước, Phó chủ tịch HĐQT kiêm Phó tổng giám đốc Công ty CP Kỹ thuật Xây dựng DINCO, Phó chủ tịch HĐQT Công ty CP PACIFIC DINCO, Tổng giám đốc Công ty CP Bê tông DINCO Chu Lai.
- Nơi làm việc hiện nay: như dòng trên
- Tình trạng sức khỏe: bình thường



**QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC BẢN THÂN**

Từ tháng .... năm .....	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ 1996 đến 1999	Công ty Quảng cáo Nguyễn Phương	Nhân viên
Từ 2000 đến 2002	Công ty Bảo hiểm Nhân thọ MANULIFE	Nhân viên
Từ 2002 đến 2009	Công ty TNHH Phát Lợi	Giám đốc
Từ 2003 đến nay	Công ty CP Kỹ thuật Xây Dựng DINCO	Phó chủ tịch HĐQT, Phó tổng giám đốc
Từ 2010 đến nay	Công ty CP Khoáng sản Sơn Phước	Chủ tịch HĐQT
Từ 2012 đến nay	Công ty CP Bê tông DINCO Chu Lai	Tổng Giám đốc

Từ 2010 đến 3/2013	Công ty CP PACIFIC DINCO	Phó chủ tịch HĐQT
3/2013 - 10/2014	Công ty CP PACIFIC DINCO	Chủ tịch HĐQT
Từ 10/2014 đến nay	Công ty CP PACIFIC DINCO	Phó chủ tịch HĐQT

- Hành vi bị cấm đảm nhiệm chức vụ theo pháp luật: không
- Số lượng, tỉ lệ cổ phiếu BED của cá nhân hiện đang nắm giữ: 500.000 CP, chiếm 16,67% vốn điều lệ
- Số lượng, tỉ lệ cổ phiếu BED của người có liên quan hiện đang nắm giữ: 1.611.880CP, chiếm 53,73% vốn điều lệ

***Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật.***

**Chứng thực lời khai**



**PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**Lê Quang Vinh**

Ngày 21 tháng 02 năm 2020

Ký tên

(Ghi rõ họ và tên)

*[Handwritten signature]*

**Huyền Phước Huyền Uy**



Tên cá nhân: Nguyễn Văn Cần  
Số CMND: 200157545

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 21 tháng 02 năm 2020

## BÁO CÁO ĐĂNG KÝ TĂNG TỈ LỆ NẪM GIỮ, SỞ HỮU CỦA CHỦ TỊCH HĐQT VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

1. Thông tin về chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc:

- Họ và tên cá nhân: Nguyễn Văn Cần
- Quốc tịch: Việt Nam
- Số CMND: 200157545 cấp ngày 25/10/2008 tại Đà Nẵng
- Địa chỉ: Lô A3-16 Khu biệt thự Đảo Xanh, Đà Nẵng
- Điện thoại liên hệ: 0913411171 Fax: Email:
- Chức vụ hiện nay tại tổ chức giao dịch: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty

2. Thông tin về người có liên quan:

Stt	Tên tổ chức/ cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán	Chức vụ tại công ty/ Quan hệ với người nội bộ	Số CMND	Ngày cấp CMND	Nơi cấp CMND	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu ngày 21/02/2020	
								Số cổ phiếu	Tỷ lệ %
1	Nguyễn Văn Cần	009C066488	Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc	200157545	25/10/2008	Đà Nẵng	Lô A3-16 khu Biệt thự Đảo Xanh, Đà Nẵng	714.395	23,81 %
2	Nguyễn Kiệt	058C025850	Em ruột	200190535	15/10/1990	Đà Nẵng	Tổ 15, Tiên Sơn, Hoà Cường Nam, Đà Nẵng	0	0,00%
3	Nguyễn Văn Hùng	058C111750	Em ruột	200916670	24/09/2014	Đà Nẵng	Số 78 Bạch Đằng, Đà Nẵng	11.000	0,37%
4	Nguyễn Thị Diễm	058C203082	Em ruột	201082014	07/06/2008	Đà Nẵng	Tổ 10, Hòa Cường Nam, Hải Châu, Đà Nẵng	4.520	0,15%
5	Nguyễn Thị Yến	058C250271	Em ruột	201081980	28/04/2009	Đà Nẵng	Số 67 Đường 2/9, Đà Nẵng	0	0,00%
6	Nguyễn Thị Thanh Thu	058C047036	Em ruột	201303101	05/02/1993	Đà Nẵng	Số 448 Núi Thành, Đà Nẵng	0	0,00%
7	Nguyễn Văn Hiệp		Em ruột	200882844	13/09/2005	Đà Nẵng	617 Núi Thành, Đà Nẵng	0	0,00%
8	Nguyễn Thị Liêm		Em ruột	200018351	11/09/2008	Đà Nẵng	H2/2 K467 Núi Thành, Đà Nẵng	0	0,00%
9	Nguyễn Thị Chính		Em ruột	200099631	07/04/1994	Đà Nẵng	65 đường 2/9, Đà Nẵng	0	0,00%

10	Nguyễn Thị Hòa		Em ruột	200639379	30/06/2011	Đà Nẵng	646 Núi Thành, Đà Nẵng	0	0,00%
11	Huỳnh Thị Anh		Mẹ ruột	200007982	08/04/1994	Đà Nẵng	71 Núi Thành, Đà Nẵng	0	0,00%
12	Tô Thị Chín		Vợ	201301672	08/11/2005	Đà Nẵng	Lô A3-16 khu Biệt thự Đảo Xanh, Đà Nẵng	0	0,00%
13	Nguyễn Thị Huyền Vy		Con	201483842	20/04/2000	Đà Nẵng	California, Mỹ	0	0,00%
14	Nguyễn Văn Huy		Con	201535473	02/12/2008	Đà Nẵng	Lô A3-16 khu Biệt thự Đảo Xanh, Đà Nẵng	0	0,00%
15	Nguyễn Thị Sao Ly		Con	201637875	25/10/2008	Đà Nẵng	Maryland, Mỹ	0	0,00%
	Cộng:							729.915	24,33

3. Số lượng cổ phiếu phổ thông Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Nguyễn Văn Cần đang nắm giữ: 714.395 CP, chiếm 23,81% vốn điều lệ.

Số lượng cổ phiếu phổ thông của Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Nguyễn Văn Cần và người liên quan đang nắm giữ: 729.915 CP, chiếm 24,33% vốn điều lệ.

Số lượng cổ phiếu phổ thông Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Nguyễn Văn Cần và người liên quan đăng ký mua thêm: 360.000 CP.

Số lượng cổ phiếu phổ thông của Nguyễn Văn Cần và người liên quan sẽ nắm giữ sau khi mua thêm: 1.089.915 CP, chiếm 36,33% vốn điều lệ.

4. Mục đích thực hiện giao dịch: Đầu tư tăng tỉ lệ sở hữu, nắm giữ

5. Phương thức giao dịch: *khớp lệnh hoặc thỏa thuận*

Đệ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2020 cho phép đầu tư tăng tỉ lệ sở hữu, nắm giữ.

**NGƯỜI BÁO CÁO**  
**Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc**  
  
  
**Nguyễn Văn Cần**